TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2022/DS-ST
Ngày: 30/9/2022
"V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Huỳnh Ngọc Sương**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Ngọc Tòng**

2. Ông **Nguyễn Văn Sáu**

- Thư ký phiên toà: Ông **Lê Kim Hồ** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long: Ông **Nguyễn Hoàng Danh** - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 108/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2022 về việc*"Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2022/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Ông **Huỳnh Lâm Nhị L**, sinh năm 1982 (có mặt)

Là người đại diện của hộ kinh doanh Đại lý Nông Dược Tam Gia P.

Địa chỉ: Tỉnh lộ 854, ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Tháp

2. *Bị đơn*: Ông **Trần Văn L1**, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/5/2022 nguyên đơn Huỳnh Lâm Nhị L trình bày:

Ông Trần Văn L1 là một khách hàng của đại lý Nông dược Tam Gia P do ông làm chủ. Từ tháng 12 năm 2019 vì ông Trần Văn L1 có nhiều vi phạm trong việc thanh toán tiền mua hàng nên đại lý ngưng cung cấp hàng với ông Trần Văn L1.

Vào ngày 17/9/2020 ông Trần Văn L1 đã ký biên bản hòa giải (tại trụ sở ấp Thành Sơn) với nội dung thừa nhận còn nợ cửa hàng ông số tiền 70.420.000 đồng, sau đó ông L1 trả cho ông số tiền 10.000.000 đồng, còn nợ lại số tiền 60.420.000 đồng.

Việc ông Trần Văn L1 không trả nợ đã gây cho đại lý của ông nhiều khó khăn, vì vậy ông yêu cầu Tòa án huyện Bình Tân giải quyết buộc ông Trần Văn L1 có nghĩa vụ trả cho ông số tiền nợ gốc là 60.420.000 đồng. Đồng thời, buộc ông L1 phải trả tiền lãi từ tháng 12/2020 là 16 tháng là 19.300.000 đồng, tổng cộng là 79.720.000 đồng.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn Huỳnh Lâm Nhị L trình bày: Ông Trần Văn L1 mua vật tư nông nghiệp (phân bón, thuốc trừ sâu…) tại đại lý của ông nhiều lần và tính đến ngày 17/9/2020 tại buổi hòa giải ở ấp Thành Sơn ông L1 thừa nhận còn nợ ông số tiền 70.420.000 đồng, đến năm 2021 ông L1 trả cho ông được số tiền 10.000.000 đồng còn nợ lại 60.420.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay ông yêu cầu ông Trần Văn L1 có nghĩa vụ trả cho ông số tiền còn nợ là 60.420.000 đồng và 8.000.000 đồng tiền lãi, tổng cộng là 68.420.000 đồng là kết nợ, ông không yêu cầu ông L1 phải trả lãi tiếp cho ông. Ngoài ra, ông không có yêu cầu nào khác.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý và trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật về tố tụng. Đối với người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án thì nguyên đơn đã chấp hành đúng theo quy định, bị đơn chưa chấp hành đúng quy định (bị đơn Trần Văn L1 còn vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải ngày 01/8/2022, ngày 11/8/2022)

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Huỳnh Lâm Nhị L là đại diện hộ kinh doanh Đại lý nông dược Tam Gia P, buộc bị đơn Trần Văn L1 có nghĩa vụ trả cho ông Huỳnh Lâm Nhị L số tiền gốc là 60.420.000 đồng và 8.000.000 đồng tiền lãi, tổng cộng là 68.420.000 đồng. Về án phí: Buộc ông Trần Văn L1 nộp 3.421.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết vụ án và quan hệ pháp luật tranh chấp:* Ông Huỳnh Lâm Nhị L khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Trần Văn L1 trả cho ông L số tiền mua vật tư nông nghiệp còn nợ là 60.420.000 đồng, bị đơn Trần Văn L1 có nơi trú tại ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long nên xác định đây là "*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"* thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự và tiến hành lập biên bản công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn vắng mặt nên không hòa giải được do đó Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung. Tại phiên tòa bị đơn Trần Văn L1 đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Về nội dung:*

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự thấy rằng: Ông Trần Văn L1 có mua vật tư nông nghiệp của Đại lý Nông Dược Tam Gia P do ông Huỳnh Lâm Nhị L làm chủ và còn nợ ông L số tiền là 60.420.000 đồng. Tuy nhiên, cho đến nay Trần Văn L1 vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho ông L, sự việc này đã được ông Trần Văn L1 thừa nhận tại Biên bản hòa giải ngày 17/9/2020. Do đó, căn cứ theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì việc của ông L yêu cầu ông L1 trả số tiền trên là thuộc tình tiết không cần phải chứng minh.

Xét việc ông Huỳnh Lâm Nhị L yêu cầu ông Trần Văn L1 phải trả tiền lãi phát sinh đối với số tiền 60.420.000 đồng là có cơ sở chấp nhận, bởi sau khi mua vật tư nông nghiệp của ông L thì ông L1 vẫn còn nợ ông L số tiền 60.420.000 đồng mặc dù ông L1 đã cam kết đến ngày 30/4/2021 (al) sẽ trả hết nợ cho ông L nhưng đến nay ông L1 vẫn chưa thực hiện. Như vậy ông L1 đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán với ông L, do đó ông L1 phải chịu trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015, cụ thể ông L1 phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 là 0.83%/tháng, bởi tại thời điểm mua bán các bên không có thỏa thuận về lãi suất. Tuy nhiên, tại phiên tòa ông Huỳnh Lâm Nhị L chỉ yêu cầu ông L1 trả lãi với số tiền 8.000.000 đồng và không yêu cầu ông L1 phải trả lãi tiếp, xét đây sự tự nguyện của ông L, có lợi cho bị đơn và yêu cầu này phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Huỳnh Lâm Nhị L là có có căn cứ và phù hợp theo quy định của pháp luật nên được chấp nhận, buộc ông Trần Văn L1 có nghĩa vụ trả cho anh L số tiền 60.420.000 đồng và 8.000.000 đồng tiền lãi, tổng cộng là 68.420.000 đồng.

[4] *Về án phí*: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên anh bị đơn có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Số tiền án phí bị đơn Trần Văn L1 phải nộp cụ thể như sau: 68.420.000 đồng x 5% = 3.421.000 đồng

Ông Huỳnh Lâm Nhị L được hoàn trả toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 357, 430, 440, 468 của Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Lâm Nhị L

Buộc ông Trần Văn L1 trả cho ông Huỳnh Lâm Nhị L số tiền 60.420.000 đồng *(sáu mươi triệu bốn trăm hai mười nghìn đồng)* và 8.000.000 đồng *(tám triệu đồng)* tiền lãi, tổng cộng là 68.420.000 đồng (*sáu mươi tám triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng*). Ông Huỳnh Lâm Nhị L không yêu cầu tính lãi tiếp.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc ông Trần Văn L1 nộp 3.421.000 đồng *(ba triệu bốn trăm hai mươi mốt nghìn đồng)*.

Hoàn trả cho anh Huỳnh Lâm Nhị L số tiền 1.993.000 đồng *(một triệu chín trăm chín mươi ba nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0013660 ngày 07/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trọng hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn vắng mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(ĐÃ KÝ)

Huỳnh Ngọc Sương

Nơi nhận:
- Đương sự: 02b
- VKSND huyện Bình Tân: 01b;
- CCTHADS huyện Bình Tân: 01b;
- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV&THA): 01b
- Lưu hồ sơ vụ án: 01b